TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **153**/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 23 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí vệ lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Diệp Thế D, sinh năm: 1981
Nơi cư trú: Tổ dân phố TP, phường CT, thành phố C, tỉnh K.
2. Chị Nguyễn Thị Trúc Q, sinh năm: 1983
Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Diệp Thế D và chị Nguyễn Thị Trúc Q thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong việc dân sự gồm: Tài sản chung, việc trông nôm, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Diệp Thế D và chị Nguyễn Thị Trúc Q thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Trúc Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Diệp Tư T, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2009.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Diệp Thế D cấp dưỡng nuôi cháu Diệp Tư T là 5.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi khi cháu Diệp Tư T đủ 18 tuổi.

* Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

** Quy định:*

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

1.4. Về tài sản chung: Anh Diệp Thế D và chị Nguyễn Thị Trúc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Diệp Thế D và chị Nguyễn Thị Trúc Q mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh D, chị Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000649 ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh K. Anh Diệp Thế D và chị Nguyễn Thị Trúc Q đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh K;
- VKSND TP C;
- Chi cục THADS TP C;
- UBND phường CL, C;
(Số 92 ngày 25/12/2006);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thành Trung